

TCT CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN –  
TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
CÔNG TY CP CN-TM HỮU NGHỊ  
Số: .02 /NQ-HĐQT.2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17. tháng 01 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

Về việc công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CN – TM HỮU NGHỊ

Căn cứ Quyết định số 2078/QĐ/UB ngày 03/6/2003 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xe & Máy thành Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị;

Xét Báo cáo số 11/BC-BTGD ngày 14/01/2025 của Tổng Giám đốc về việc Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 và Báo cáo số 12/BC-HN ngày 15/01/2025 của Hội đồng quản trị đã được dự thảo hoàn chỉnh;

Căn cứ Biên bản tổng hợp lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản số 02/BB-HĐQT.2025 ngày 16. tháng 01 năm 2025.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị thống nhất như sau:

Đồng ý Công bố thông tin nội dung Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 (Theo báo cáo số 12/BC-HN ngày 15/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty – đính kèm).

**Điều 2.** Giao Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, và các Phòng ban có liên quan căn cứ Nghị quyết thi hành. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *Kul*

- Như điều 3;
- Lưu HĐQT.



Lê Tấn Dương

Số: 12/BC-HN

TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ**  
**NĂM 2024**

(theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Xét báo cáo số 11/BC-BTGD ngày 14/01/2025 của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2024;

Thực hiện Biên bản tổng hợp lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản số 02/BB-HDQT.2025 ngày 16/01/2025 về việc Công bố thông tin tình hình quản trị Công ty năm 2024;

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị kính báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024, cụ thể như sau:

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ
- Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10, TP.HCM
- Số điện thoại: 028 38308899 - Fax:028 38301802 - Website:www.ftic.vn
- Vốn điều lệ: 39.437.100.000 đồng
- Mã chứng khoán: FTI
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Doanh nghiệp không thuộc đối tượng bắt buộc phải thực hiện kiểm toán nội bộ (theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ.2024 (ĐHĐCĐ thường niên)	28/6/2024	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Thống nhất về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 và các nội dung còn lại tại Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 - Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.</li><li>2. Tiếp tục thực hiện giải quyết các công việc chưa hoàn thành theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</li><li>3. Thống nhất về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 và các nội dung còn lại tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty Hữu Nghị.</li><li>4. Thống nhất các thông tin cần có trong các Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade (Theo Báo cáo số 62/BC-TGD ngày 24/4/2024), Báo cáo việc thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường</li></ol>



*Handwritten signature*

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>12, Quận 4 (Theo Báo cáo số 63/BC-BTGD ngày 24/4/2024), Báo cáo về việc khai thác tài sản trên đất tại 279 Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh (Theo Báo cáo số 64/BC-BTGD ngày 24/4/2024). Việc thực hiện, số liệu và đề xuất có trong Báo cáo cần thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành.</p> <p>5. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2023 (Theo Tờ trình số 100/TTr-HĐQT.2024 ngày 20/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty).</p> <p>6. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao năm 2023 và dự kiến thù lao năm 2024 của HĐQT và BKS. (Theo Tờ trình số 99/TTr-HĐQT.2024 ngày 20/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty).</p> <p>7. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023. (Theo Báo cáo số 05.2024/BC-BKS ngày 24/4/2024 của Ban kiểm soát Công ty).</p> <p>8. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về việc uỷ quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2024. (Theo Tờ trình số 101/TTr-HĐQT.2024 ngày 20/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty)</p> <p>9. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. (Theo Tờ trình số 102/TTr-HĐQT.2024 ngày 20/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty), (Điều lệ đính kèm).</p> <p>10. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị. (Theo Tờ trình số 103/TTr-HĐQT.2024 ngày 20/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty), (Quy chế đính kèm).</p> <p>11. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. (Theo Tờ trình số 104/TTr-HĐQT.2024 ngày 20/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty), (Quy chế đính kèm).</p> <p>12. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. (Theo Tờ trình số 105/TTr-HĐQT.2024 ngày 20/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty), (Quy chế đính kèm).</p>

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT (Thành viên không điều hành)	30/6/2021	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
2	Võ Hồng Phong	TV. HĐQT (Thành viên điều hành)	30/6/2021	
3	Lương Thị Ánh Nguyệt	TV. HĐQT (Thành viên không điều hành)	30/6/2021	
4	Hồ Văn Tuấn	TV. HĐQT (Thành viên điều hành)	08/9/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT (năm 2024):

- Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 (theo nhiệm kỳ hoạt động 2021-2025):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Tấn Dương	21 (10 lần họp, 11 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
2	Võ Hồng Phong	21 (10 lần họp, 11 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
3	Lương Thị Ánh Nguyệt	21 (10 lần họp, 11 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
4	Hồ Văn Tuấn	21 (10 lần họp, 11 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

a. Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên có các buổi làm việc, trao đổi trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc Công ty, thông qua đó Ban Tổng Giám đốc xây dựng, báo cáo Hội đồng quản trị để trình ĐHCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2024.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, thông qua đó xem xét, đánh giá kết quả hoạt động SXKD từng quý và ra Biên bản, Nghị quyết để Ban Tổng Giám đốc tiếp tục triển khai thực hiện theo kế hoạch SXKD năm 2024 Công ty đã đề ra.

Thông qua các văn bản lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản, HĐQT cũng thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Kết quả hoạt động kinh doanh ước thực hiện năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Ước thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (TH 2024/ KH2024)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)/(3)
1/. Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	9.731.017.985	10.592.290.012	108,85%
2/. Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	206.334.494	1.276.373.247	618,59%
3./ Nộp Ngân sách (số thực nộp)	Đồng	4.906.387.531	7.122.681.810	145,17%

*Kad*

b. Về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT:

- Trong năm 2024, thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành 09 Nghị quyết, 04 Quyết định (đã công bố thông tin theo quy định). Theo đó, HĐQT đã phân công cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện 14 nội dung công việc theo Nghị quyết, Quyết định HĐQT (hoàn thành 14/14 nội dung); 17 nội dung công việc theo Biên bản họp HĐQT (hoàn thành 10/17 nội dung).

Theo đó, tại các cuộc họp, HĐQT đã nhắc nhở Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung được phân công theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT.

c. Về tình hình thực hiện đề xuất, kiến nghị theo biên bản làm việc của Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2024, qua các cuộc kiểm tra định kỳ tình hình hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã đưa ra 9 đề xuất, kiến nghị (Ban Tổng giám đốc hoàn thành 02/09 đề xuất, kiến nghị). Các đề xuất, kiến nghị còn lại của Ban Kiểm soát Ban Tổng Giám đốc sẽ tiếp tục thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.2024	29/01/2024	Về việc công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023.	100%
2	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT.2024	14/3/2024	Về việc gia hạn thời gian hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
3	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT.2024	14/3/2024	Về việc tiếp tục ký hợp đồng lao động, gia hạn thời gian bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	100%
4	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT.2024	12/4/2024	Về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
5	Quyết định số 05/QĐ-HĐQT.2024	12/4/2024	Về việc thành lập các tiểu ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
6	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT.2024	06/06/2024	Về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
7	Quyết định số 08/QĐ-HĐQT.2024	08/7/2024	Về việc ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị.	100%
8	Quyết định số 09/QĐ-HĐQT.2024	08/7/2024	Về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị.	100%
9	Quyết định số 10/QĐ-HĐQT.2024	08/7/2024	Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị.	100%
10	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT.2024	08/7/2024	Về lao động và quỹ tiền lương thực hiện năm 2023, kế hoạch năm 2024.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	Nghị quyết số 13/NQ- HĐQT.2024	22/7/2024	Về việc Công bố thông tin báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2024.	100%
12	Nghị quyết số 14/NQ- HĐQT.2024	11/11/2024	Về việc xây dựng thang, bảng lương năm 2024.	100%
13	Nghị quyết số 15/NQ- HĐQT.2024	29/11/2024	Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024.	100%

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2024)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Cử nhân kinh tế
2	Bà Hoàng Bích Châu	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
3	Bà Nguyễn Thị Thu	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 30/6/2021	Cử nhân kinh tế

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	4	100%	100%	
2	Bà Hoàng Bích Châu	4	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu	4	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám Tổng đốc điều hành và cổ đồng:

Chi tiết các đợt kiểm tra như sau:

Đợt kiểm tra	Ngày kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra
1	Ngày 11 tháng 4 năm 2024	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty năm 2023, nội dung kiểm tra theo Thông báo kiểm tra báo cáo tài chính năm 2023 số: 02.2024/TB- BKS ngày 09 tháng 4 năm 2024.	Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính năm 2023 số 03.2024/BB-BKS ngày 11 tháng 4 năm 2024.
2	Ngày 22 tháng 5 năm 2024	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty quý I năm 2024, nội dung kiểm tra theo Thông báo kiểm tra báo cáo tài chính quý I/2024 số: 06.2024/TB-BKS ngày 21 tháng 5 năm 2024.	Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính quý I năm 2024 số 07.2024/BB- BKS ngày 22 tháng 5 năm 2024.

*Handwritten signature*

<b>Đợt kiểm tra</b>	<b>Ngày kiểm tra</b>	<b>Nội dung kiểm tra</b>	<b>Báo cáo kết quả kiểm tra</b>
3	Ngày 17 tháng 7 năm 2024	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty quý II năm 2024, nội dung kiểm tra theo Thông báo kiểm tra báo cáo tài chính quý II/2024 số 09.2024/TB-BKS ngày 10 tháng 7 năm 2024.	Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính quý II năm 2024 số 10.2024/BB-BKS ngày 17 tháng 7 năm 2024.
4	Ngày 18 tháng 10 năm 2024	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty quý III năm 2024, nội dung kiểm tra theo Thông báo kiểm tra báo cáo tài chính quý III/2024 số 14.2024/TB-BKS ngày 18 tháng 10 năm 2024.	Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính quý III năm 2024 số 15.2024/BB-BKS ngày 18 tháng 10 năm 2024.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc phối hợp hoạt động theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty quy định. Phối hợp làm việc trên tinh thần trung thực, khách quan, chủ động tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của Công ty.

Những ý kiến đóng góp, nhận định, đề xuất của Ban kiểm soát trong các lần kiểm tra định kỳ về các mặt hoạt động của Công ty được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc ghi nhận và triển khai.

5. Hoạt động khác của BKS:

Không có

#### **IV. Ban điều hành**

<b>STT</b>	<b>Thành viên Ban điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành</b>
1	Ông Võ Hồng Phong – Tổng Giám đốc	26/02/1964	Cử nhân Luật	Bổ nhiệm lại ngày 16/7/2021
2	Ông Hồ Văn Tuấn – Phó Tổng Giám đốc	01/02/1976	Kỹ sư điện	Bổ nhiệm ngày 08/9/2022

#### **V. Kế toán trưởng**

<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn nghiệp vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</b>
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	23/02/1974	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán.	Bổ nhiệm ngày 21/5/2021

#### **VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Không có.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			30/6/2021			Người nội bộ
2	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT/ Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT/ Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật			30/6/2021			Người nội bộ
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. HĐQT			30/6/2021			Người nội bộ
4	Ông Hồ Văn Tuấn		TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			08/9/2022			Người nội bộ
5	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016	30/6/2021		Người nội bộ
	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		Trưởng Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ
6	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ
7	Bà Nguyễn Thị Thu		TV. Ban kiểm soát			30/6/2021			Người nội bộ

*Handwritten signature*



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Trưởng Ban Kiểm soát			01/7/2016	20/5/2021		Người nội bộ
	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Kế toán trưởng			21/5/2021			Người nội bộ
9	Bà Ngô Hồ Kiều Trang		Người được ủy quyền CBTT/ Thư ký Công ty/ Người phụ trách quản trị Công ty			20/3/2023	15/3/2024		Người nội bộ
	Bà Ngô Hồ Kiều Trang		Người được ủy quyền CBTT/ Thư ký Công ty/ Người phụ trách quản trị Công ty			15/3/2024			Người nội bộ
10	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV								Tổ chức sở hữu 87,26% vốn điều lệ của Công ty

(Ghi chú: Công ty báo cáo Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 điều 4 Luật chứng khoán ngày 26/11/2019:

a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó...).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

*Kau*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Trong năm 2024, Công ty không có giao dịch với người có liên quan của Công ty và không có giao dịch với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Trong năm 2024, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Trong năm 2024, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc

Trong năm 2024, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Ông Lê Tấn Dương</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			1.272.255	30,26%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
1.1	Lương Thị Châu					0	0	Mẹ
1.2	Nguyễn Hoàng Phượng Linh					0	0	Vợ
1.3	Lê Nguyễn Yên Phương					0	0	Con
1.4	Lê Tấn Dũng					0	0	Anh
1.5	Lê Tấn Dung					0	0	Anh
1.6	Lê Tấn Vũ					0	0	Em
1.7	Lê Thị Thu Thủy					0	0	Em



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Võ Thành Phụng					0	0	Anh
2.5	Võ Kim Cúc					0	0	Em
2.6	Võ Văn Thọ					0	0	Anh
2.7	Võ Thành Long					0	0	Anh
2.8	Nguyễn Thanh Vinh					0	0	Cha vợ
2.9	Phạm Ngọc Thị					0	0	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Nguyễn Hồng Diễm Trang					0	0	Chị vợ
2.11	Nguyễn Trọng Đạt					0	0	Anh vợ
2.12	Lê Thị Hoa					0	0	Chị dâu
2.13	Nguyễn Mộng Hào					0	0	Chị dâu
2.14	Lã Mạnh Thức					0	0	Em rể
3	<b>Ông Hồ Văn Tuấn</b>		<b>TV. HĐQT;</b> <b>- Phó Tổng Giám đốc;</b> <b>Chức danh quản lý do HĐQT bổ nhiệm.</b>			<b>591.563</b>	<b>15%</b>	
3.1	Hồ Phương Linh					0	0	Con

433  
 QT  
 PHẢ  
 P.THU  
 NG  
 3 HỒ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Hồ Duy Anh					0	0	Con
3.3	Hồ Thị Hằng					0	0	Chị
3.4	Hồ Thị Thùy Trang					0	0	Chị
3.5	Hồ Hữu Nghị					0	0	Em
3.6	Tăng Bích Ngọc					0	0	Em dâu
3.7	Hồ Vĩnh Phú					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Bùi Thị Thúy Hạnh					0	0	Em dâu
4	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. HĐQT			394.376	10%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
4.1	Lương Chí Vinh					0	0	Cha đẻ
4.2	Lê Thị Lệ Hằng					0	0	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Đức Cường					0	0	Chồng
4.4	Nguyễn Đức Hoàng Long					0	0	Con



*Handwritten signature*



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.5	Nguyễn Đức Hoàng Phúc					0	0	Con
4.6	Lương Thị Nguyệt Ánh					0	0	Em
4.7	Lương Ánh Dương					0	0	Em
4.8	Ngô Thị Thùy Linh					0	0	Em dâu
4.9	Mai Lê Ngọc Vinh					0	0	Em rể
4.10	Lê Ngọc Ân					0	0	Cha chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.11	Lê Thị Lệ Liễu					0	0	Mẹ chồng
4.12	Nguyễn Đức Nghĩa					0	0	Anh Chồng
4.13	Nguyễn Đức Bình					0	0	Anh Chồng
4.14	Nguyễn Thị Thu Vượng					0	0	Chị Dâu
4.15	Lê Thùy					0	0	Chị Dâu



*Handwritten signature*

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Ông Huỳnh Văn Trung		Trưởng Ban kiểm soát			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
5.1	Huỳnh Hữu Tông					0	0	Cha đẻ
5.2	Huỳnh Mỹ Linh					0	0	Chị
5.3	Huỳnh Mỹ Châu					0	0	Em
5.4	Phạm Thùy Dương					0	0	Vợ
5.5	Phạm Thái Hùng					0	0	Cha vợ
5.6	Nguyễn Lan					0	0	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.7	Huỳnh Khâm Hạo Nhiên					0	0	Con
5.8	Huỳnh Hạo Nhiên					0	0	Con
5.9	Cung Trọng Toàn					0	0	Em rể
6	Bà Hoàng Bích Châu		TV. Ban kiểm soát			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
6.1	Hoàng Văn Toàn					0	0	Cha đẻ
6.2	Phạm Thị Loan					0	0	Mẹ đẻ

1380  
TV  
AN  
HƯƠNG  
GHI  
CHỈ

*Handwritten signature*

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.3	Nguyễn Ngọc Tăng					0	0	Cha chồng
6.4	Hoàng Thị Lan					0	0	Mẹ chồng
6.5	Nguyễn Hoàng Việt					0	0	Chồng
6.6	Hoàng Thị Thanh Thủy					0	0	Chị
6.7	Nguyễn Tiến Nam					0	0	Con
6.8	Nguyễn Minh Khôi					0	0	Con
7	Bà Nguyễn Thị Thu		TV. Ban kiểm soát			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Tên người có liên quan của người nội bộ								
7.1	Nguyễn Xuân Trình					0	0	Cha đẻ
7.2	Phạm Thị Trình					0	0	Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Thu An					0	0	Con
7.4	Nguyễn Ngân Khánh					0	0	Con
7.5	Nguyễn Thị Tuyết Chinh					0	0	Chị
7.6	Nguyễn Xuân Chinh					0	0	Anh



*Handwritten signature*

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.7	Nguyễn Thị Phương Thúy					0	0	Chị
7.8	Nguyễn Văn Thành					0	0	Anh rể
7.9	Nguyễn Thị Tươi					0	0	Chị dâu
7.10	Trần Bình Tùng					0	0	Anh rể
8	Bà Nguyễn Thị Thanh Kim		Kế toán trưởng			5.630	0,143%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
8.1	Trần Kim Trúc					0	0	Em
8.2	Hoàng Lê Phương					0	0	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.3	Hà Ngọc Thư					0	0	Em dâu
9	Ngô Hồ Kiều Trang		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người được uỷ quyền CBTT;</li> <li>- Thư ký Công ty;</li> <li>- Người phụ trách quản trị Công ty.</li> </ul>			0	0	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
9.1	Ngô Văn Tâm					0	0	Cha đẻ
9.2	Hồ Thị Mỹ Tiên					0	0	Mẹ đẻ
9.3	Ngô Hồ Kiều Ngân					0	0	Em

3. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty



*Handwritten signature*



Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i>	<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i>	

Trong năm 2024, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo đối với giao dịch thuộc trường hợp này.

#### IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Năm 2012, căn cứ quyết định số 86/2010/QĐ-TTg ngày 22/12/2010 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị, Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Hữu Nghị (Công ty Hữu Nghị) đã lựa chọn hình thức liên doanh với nhà đầu tư khác là Công ty Cổ phần Bất động sản REE (Công ty REE Land) để hình thành pháp nhân mới làm chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Bất động sản Song Mai (Công ty Song Mai), tỷ lệ góp vốn của Công ty Hữu Nghị là 26%.

Hiện nay Công ty Song Mai đã và đang chuyển cổ tức cho Công ty Hữu Nghị theo định kỳ. Tuy nhiên Công ty Hữu Nghị cần hoàn tất các thủ tục pháp lý cũng như trao đổi để nhận đủ cổ tức.

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị, được thực hiện trên cơ sở hiểu biết các quy định pháp luật hiện hành. Công ty kính mong được sự hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong trường hợp nhận thấy nội dung nào còn chưa phù hợp, để Công ty kịp thời điều chỉnh theo đúng quy định pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI**  
**HỮU NGHỊ**  
**TP. HÀ NỘI**

**Le Tấn Dương**